

PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG _QUYỀN THỨ BA_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Phụng Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh_ Truyền Pháp Đại Sư, kẻ bày tôi được ban áo tía, nhóm THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

_Bấy giờ **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng trao cho Pháp **Tam Ma Địa**. Vì sao thế? Do hay quán tưởng Tam Ma Địa này, liền hay đắc được Pháp **Đại Tự Tại** của hết thầy Như Lai, làm chủ của tam giới. Chính tôi được tên gọi **Quán Tự Tại** cũng từ chỗ dựng lập trong Pháp như vậy.

Thời Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát liền hiện thể **cao cử**, tay trái cầm hoa sen, tay phải kết **Khai Phu Ấn**, nói **Nhập Tam Ma Địa Pháp Môn Đại Minh** này là:

“**Úm, dã tha, ra cật-đa di năng nạp-hàm (1) ra nga nỗ sát rị-na lị-ba-dã đế (2) phạ tát nỗ sát thất-tả vĩ vĩ đài (3) tát-đát tha thú độ bà phạ tát nại (4)**”

Nay Pháp Môn **Đại Minh Tam Ma Địa** này, nếu hay y theo Pháp, chân thật quán tưởng thì người này mau được tất cả thành tựu

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, ở giữa nên vẽ hoa sen tám cánh, bên trong an **Kim Cang Nhân Bồ Tát**; nơi vị trí của tám cánh an tám vị Bồ Tát cầm hoa sen, sắc tướng trang nghiêm như Kim Cang Thủ Bồ Tát. Ở bốn góc bên ngoài nên an Phạm Vương, Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Thập Nhất Diện Hiền Thánh.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Đại Liên Hoa Ấn** đi vào Mạn Noã La. Vào xong, lại kết **Thỉnh Triệu Ấn**, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“**Úm, phạ nhật-ra nê đát-ra, phạ lộ chỉ đế thuyết ra (2) vĩ thuyết rô, bá dã hệ (2) phạ nhật-ra đật rị-ma, tam ma địa (3) tát lị-phạ nhạ nga đề na diễm, cô rô (4) ma ha bát nạp-ma ha sa đa, phạ lộ ca dã hàm (5) sa bà phạ thú đình-da (6) vĩ thú đình-dạ, vĩ thú đình-dạ (7) sa đà dã (8) tát lị-tông sa đà dã, bát nạp- hàm, hô (9)**”

Om_ Vajra-netra avalokitesvara, viśrū bhāya hi_ Vajra-dharma samādhi, sarva jagatī nayaṃ kuru_ mahā-padma-hasta avalokāya maṃ_ svabhāva śuddhya viśuddhya viśuddhya, sādahaya_ sarvaṃ sādahaya padmaṃ hoḥ

Tụng Đại minh này xong, sau đó Bồ Tôn giáng đến, tùy theo Phước Đức ấy, mà hiện tất cả nhóm việc thành tựu. Sau đó Đệ Tử, trước tiên kết **Liên Hoa Tam Muội Quyền** lại cầm hoa sen đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“*Tất cả Tự Tánh đều thanh tịnh
Thế Gian: hoặc **Tinh**, hoặc **Phi Tinh**
Ở tất cả chỗ, Tâm thường lìa
Tướng phân biệt hai loại **Nhiễm, Tịnh**”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, a thú đề, mô hạ na, phát tra (1)”

Oṃ_ A sūddhe mohana phat

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, Nội Tâm kính lễ Hiền Thánh, đem hoa đã cắm an trí trong Đàn, sau đó kết Liên Hoa Tam Muội Quyển Ấn để làm cúng dường

Đây gọi là **Phổ Biến Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân nên làm tượng vẽ, y theo Nghi của Bản Pháp, vẽ Quán Tự Tại Bồ Tát, hai bên trái phải của Ngài vẽ tám Đức Như Lai

Như vậy vẽ xong. Hành Nhân ở trước tượng vẽ, kết **Đại Liên Hoa Ấn**, Tâm tưởng **Tam Ma Địa Vương**, trì tụng một năm, sau khi công hạnh thành xong, liền ở trong hét thầy Thế Giới mà được tự tại, cùng với Quán Tự Tại Bồ Tát ngang bằng không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, chỉ hay vào trong Mạn Noã La này với trì tụng Bản Bộ Đại Minh một biết thì cũng hay được tất cả thành tựu, tất cả sự giàu sang sướng, biết rõ tất cả Pháp, hay làm tất cả việc.

Đây gọi là **Nhất Thiết Thế Gian Tự Tại Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **kim Cang Luân Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng trao cho **Nhập Nhất Thiết Pháp Môn**. Nếu có người hay tụng Bản Bộ Đại Minh một biết thì người này hay vào tất cả Mạn Noã La, được **Nhất Thiết Pháp Bất Không Thành Tựu**

Liền nói Đại Minh là:

“Úm, phạ nhật-ra tác cật-ra, hồng, nhược (1)”

Oṃ_ Vajra-cakra hūṃ jah

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Cần phải y theo Pháp của Mạn Noã La lúc trước. Lại vẽ Kim Cang Giới, Kim Cang Luân, Kim Cang Bảo. Ở trong Luân ấy vẽ **Tài Phát Tâm Chuyển Pháp Luân Bồ Tát**. Bốn vị Đại Bồ Tát: một là **Đại Dũng Mạnh**, hai là **Nhất Thiết Ấn Chủ**, ba là **Đại Tam Muội**, bốn là **Đại Thành Tựu Chủ**. Bốn góc lại an bốn vị Cúng Dường Bồ Tát là **Hý, Man, Ca, Vũ**

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Kim Cang Chuyển Luân Ấn** giống như điện chuyển, đi vào Mạn Noã La. Vào xong xoay theo bên phải, liền dùng Ấn trước chuyển ở trên đánh đầu, đánh lễ Hiền Thánh xong. Tiếp theo co hai ngón trở như móc câu, làm **Kim Cang Chuyển Luân Thịnh Triệu Ấn**, tụng **Thịnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm, phạ nhật-ra tát cật-ra, ca lị-sa dã (1) tát lị-phạ ma hạ tát đát-tông, nhược, hồng (2) bát-ra phệ xá dã, tát lị-phạ mẫu nại-ra nga noãn, hồng hồng (3) mạt đặc-phạ na dã, tát lị-phạ tam ma diêm, tông, hồng (4) sa đà dã, tát lị-phạ, tát đề-dụng, hô (5) hồng hồng hồng hồng (6)”

Oṃ_ Vajra-cakra ākarṣāya sarva mahā-stvaṃ jah hūṃ, praveśāya sarva mudra-gaṇaṃ hūṃ hūṃ, vidhvaṃ-nāya, sarva samayaṃ vaṃ hūṃ, sādahaya sarva siddhyaṃ hoḥ, hūṃ hūṃ hūṃ hūṃ

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bản Tôn giáng đến. Vị A Xà Lê ấy liền được **Đại Kim Cang A Xà Lê** gia trì mà trụ. Do trước tiên được vào trong Nghi Quỹ này, lúc sau mới được thành Đại Kim Cang A Xà Lê. Sau đó khiến Đệ Tử cũng kết **Kim Cang Chuyển Luân Ấn**, lại dùng hai bàn tay nâng giữ Diệu Hoa đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“Nếu hay ngày ngày hoặc một tháng

*Hoặc lại đầy đủ đến một năm
Tuỳ sức hay dùng **Thắng Cúng Đường**
Cúng đường Mạn Noã La tối thượng”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“A bát-ra phệ xá na, hồng (1)”

Apraveśana hūṃ

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh, trao cho **Kim Cang Luân Ân**, liền dùng Ân này để làm cúng đường.

Đây gọi là **Kim Cang Luân Mạn Noã La**.

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân cần phải làm Kim Cang Luân Mạn Noã La, tuỳ theo sở thích phân chia lớn nhỏ. Y theo Pháp an bày xong, nên vào trong Mạn Noã La. Ở trước Tôn Tượng nhiều xoay rồi trụ, trì tụng Bốn Bộ Đại Minh một lạc xoa số, Công Hạnh mãn xong sẽ đạt được tất cả **Tối Thượng Mạn Noã La** viên mãn tập hội, sau đó được thành **Chấp Kim Cang Tôn**, hoặc lại được thành **Tài Phát Tâm Chuyển Pháp Luân Bồ Tát**

Lại nếu Hành Nhân hay ở Bốn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì người này liền đối với các Ân bí mật của các Đại Sĩ, tất cả Tam Muội, tất cả Thành Tựu, tất cả sự nghiệp... đều được viên mãn

Đây gọi là **Đại Thành Tựu Nhập Cúng Đường Nghi Quỹ**

Bấy giờ **Kim Cang Pháp Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng tuyên nói câu bí mật của Chánh Pháp (Chánh Pháp Mật Cú). Nếu có người tu Pháp này thì người ấy hay thành tất cả sự nghiệp, lại hay ngưng trừ tất cả sự trói buộc của tội, chỗ làm thành tựu, mau được viên mãn, lia các Ma Chướng cho đến được thành **a Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Quả** (Quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác)”.

Liền nói Đại Minh là:

“Úm, sa bà phạ, thuật đà, tát lị-phạ đạt rị-ma (1)”

Om_ svabhāva śuddha sarva dharma

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, chính giữa nên vẽ Đại Liên Hoa Luân (bánh xe hoa sen lớn), trong Luân an một mình **Chánh Pháp Luân Bồ Tát**.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Chuyển Chánh Pháp Luân Ân** an ở trên đánh, đi vào Mạn Noã La, cúi toàn thân sát đất đánh lễ Hiền Thánh. Hơi co lông đầu của hai ngón trở như móc câu, thành **Thỉnh Triệu Ân**, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** là:

“Úm, sa bà phạ, thú đà, đa nga-ra (1) tát đạt rị-ma, tác cật-ra, nhược hồng (2) y sa, bát-ra phạ rị-đa dã di (3) để tát lị-phạ đạt rị-hàm, du đà dã (4) tát lị-phạ bá bá phạ ra noã, na xá dã, ác (5)”

Om_ svabhāva śuddha sāgra, saddharma-cakra jaḥ hūṃ, īśā pravartta yāmi, te sarva dharmam śuddhāya, sarva pāpa-avaṛaṇa nāsaya aḥ

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bốn Tôn giáng đến, hay khiến cho A Xà Lê hiểu thấu Tự Tánh của các Pháp xưa nay vốn thanh tịnh. Sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử như A Xà Lê cùng vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“Tất cả loại ấy thường hiện tiền

Câu Đại Pháp này rất tối thượng

Như Phật Thế Tôn đã thường nói

*Pháp này tức là **tiếng chắng không** (bất không thanh)”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, ma ra, cật-ra ma (1)”

Oṃ_ bala krama

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh. Tiếp theo nên trao cho **câu bí mật của Chánh Pháp** (Chánh Pháp Mật Cú), sau đó mới kết **Chánh Pháp Mật Ấn** để làm cúng dường

Đây gọi là **Chánh Pháp Luân Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân y theo Pháp, tùy phần tương ứng, vẽ **Pháp Luân Mạn Noã La**, ở khoảng giữa ấy an riêng một mình Bồn Tôn **Chánh Pháp Luân Bồ Tát**

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Hành Nhân y theo Pháp vào Đàn, trì tụng chẳng hạn định biến số, cho đến khi Công Hạnh thành xong thì đời này được cùng với **Chánh Pháp Luân Bồ Tát** ngang bằng không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người thành tựu, nếu hay ở Bồn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì người đó nếu có hết thảy nghiệp chướng, mộng ác, tướng ác, sự sợ hãi, bệnh khổ, lo buồn, tham ái, keo kiệt, ganh tỵ, giận dữ, khinh mạn v.v.. bệnh sốt rét ràng buộc, Quỷ Mỵ nắm giữ, Ấn Pháp cấm chế, sợ hãi mê loạn, chiến đấu, cãi cọ cho đến nhóm **tham, sân, si** đều được tiêu diệt.

Đây gọi là **Kim Cang Chánh Pháp Luân Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **Kim Cang Vô Ngôn Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng trao cho Pháp Môn **Trì Tụng**, Nếu có Hành Nhân ở trong Pháp này trì tụng một biến thì người ấy liền được tất cả thành tựu, viên mãn tất cả sự nghiệp thù thắng”

Liền nói Đại Minh là:

“Phạ phạ phạ phạ (1)”

Va va va va

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, bên trong vẽ tướng Mạn Noã La vuông vức, chính giữa an một mình **Kim Cương Ngũ Bồ Tát**, tay cầm số châu (tràng hạt)

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Số Châu Ấn** đi vào Mạn Noã La, quỳ gối sát đất, kính lễ Hiền Thánh, tay trái hơi co ngón trở như móc câu, tay phải nắm quyền an bên cạnh eo, thành **Thỉnh Triệu Ấn**, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm, phạ nhật-ra phạ tả, dã hệ (1) tất đình-dạ (2) phạ phạ phạ phạ, nhược (3)”

Oṃ_ Vajra-vāc ayāhi siddhya, va va va va jah

Tụng Đại minh này xong, sau đó Bồn Tôn giáng đến ban cho **Pháp Kim Cang Ngũ Thành Tựu**. Sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử như lúc trước, kết Ấn đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“Ngày tháng, sáng sớm thường trì tụng

Đại Minh đủ số một trăm tám (108)

Tụng xong không lấy (vô thủ) cũng không buông (vô xả)

Tâm trụ Lý chân thật tối thắng”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, mẫu ca, một-ra đa, phạ (1)”

Oṃ_ moka mṛta vah

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tám vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh, trao cho **Sổ Châu** (tràng hạt), cũng lại như lúc trước để làm cúng dường.

Đây gọi là **Chân Thật Trì Tụng Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân y theo Pháp, ở trước tượng Bản Tôn, kết **Kim Cang Ngũ Ân** trì tụng một năm. Công Hạnh thành xong liền được KimCang Thủ Bồ Tát ban cho tất cả thành tựu tối thượng.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở Bản Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì tất cả chỗ làm cũng được như ý.

Đây gọi là **Đại Tam Muội Gia Vô Ngôn Nghi Quỹ**.

Bấy giờ **Kim Cang Xảo Nghiệp Bồ Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông, Tôi cũng trao cho Pháp **Yết Ma** của mình. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì tất cả sự nghiệp mà người đó đã làm mau được thành tựu”

Liền nói Đại Minh là:

“**Úm, ma hạ ra đa tì thi ca (1) tốt đô đế, nễ-lị đa, bố nhạ, ngọc hứ-dã (2) vĩ thấp-phạ, phạ nhật-ra, sa đà dã (3) tát lị-tông, bát-ra sa nại dã (4) phạ nhật-lâm, nễ rị-đa, nễ-rị đa, vĩ cô rị-phạ hô (5) bà nga tông, phạ nhật-ra, cát rị-ma, a (6)**”

Om_ Mahā-rata abhiṣeka stute nṛtta pūja guhya, viśva-vajra-sādhaya, sarvaṃ prasādhaya, vajraṃ nṛtta nṛtta, vikurvā hoḥ, bhagavaṃ vajra-karma āḥ

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, bên trong vẽ Kim Cang Bát Mạn Noã La, ở trong an **Kim Cang Xảo Nghiệp Bồ Tát**. Ở tám vị trí ấy an tám vị **Cúng Dường Hiền Thánh**: một là **Diệu Lạc**, hai là **Kim Cang Quán Đảnh**, ba là **Xung Tán**, bốn là **Toàn Vũ**, năm là **Hy Hý**, sáu là **Hý Tiếu**, bảy là **Diệu Vị**, tám là **Thời Phần Cúng Dường**

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Hy Hý Kim Cang Ân**, lại cầm Hương Khí đi vào Mạn Noã La. Dùng phần trên thân làm tướng xoay múa của Kim Cang (Kim Cang Toàn Vũ tướng) để làm cúng dường. Tiếp theo nên y Pháp kết **Thỉnh Triệu Ân**, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“**Úm, phạ nhật-ra vĩ thấp-phạ, mộ già, bát-ra đế ha đa thú (1) cát lị-ma, dã hệ nhược (2) bát-ra phệ xá, hồng (3) mẫn đà phạ thí cô rô (4) ma hạ phạ nhật-ra đà ra nĩ (5) thi già-lâm, hô ma, ca rị-ma ni, di (6) lao chỉ ca lộ cô đa ra ni, a thú (7) cô rô, cô rô (8) sa đà dã, sa đà dã, a (9)**”

Om_ Vajra-viśva amogha apratihata asu, karma yāhi jaḥ, praveśa hūṃ, bandha vaśī kuru, mahā-vajra dhāraṇī, śīghraṃ homa karmaṇi me, lokika-lokottaraṇi asu, kuru kuru sādhaya sādhaya āḥ

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bản Tôn giáng đến, như điềm lành đã hiện trong Đại Mạn Noã La lúc trước, sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử cũng như lúc trước cùng vào Mạn Noã La. Vào xong trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“*Các Thánh Tôn nhóm Kim Cang Thủ*

Tuỳ sức hay gần gũi, hiếu kính

Ất thành việc lợi mình lợi người

Ngày ngày thường dâng các cúng dường”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“**Úm, mô hạ na, phạ nhật-ra, bố nhạ, ca lị-dã, nĩ nê, nĩ nê (1) Úm, mô hạ na, phạ nhật-ra bố nhạ ca hàm (2)**”

Om_ Mohana-vajra pūja kārya dine dine. Om_ mohana-vajra pūjaka ahaṃ

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, rồi dạy bảo trao cho Pháp của nhóm cúng dường.

Đây gọi là **Kim Cang Xảo Nghiệp Mạn Noã La**.

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân cần phải y theo Pháp, ở trước tượng Bốn Tôn tùy theo sức dâng các cúng dường, cúng dường Bốn Tôn với các Như Lai. Hành Nhân lại làm Pháp **Kim Cang Toàn Vũ Bí Mật Cúng Dường**, tùy ứng trì tụng một năm, Công Hạnh thành xong được cùng với **Kim Cang Xảo Nghiệp Bồ Tát** ngang bằng không có khác. Lại được tất cả Như Lai ban cho các **Xảo Nghiệp Thành Tựu**.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở Bốn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì tất cả chỗ làm cũng mau thành tựu.

Đây gọi là **Vô Thượng Nhất Thiết Yết Ma Tam Muội Nghi Quỹ**.

Bấy giờ **Kim Cang Hộ Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng tuyên nói Pháp **làm ủng hộ**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp ủng hộ này, liền ở trong tất cả Kim Cang Bộ mà được ân thân, hưởng chi là hay có các nhóm Ma ác dám đến xâm nhiễu”.

Liên nói Đại Minh là:

“Úm, ma hạ phạ nhật-ra ca phạ tả (1) phạ nhật-ri cô rô (2) tát li-tông, phạ nhật-ra khiếm (3)”

Oṃ Mahā-vajra kavaca, vajrī kuru sarvaṃ vajra khaṃ

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, bên trong vẽ tướng Mạn Noã La vuông vức, chung quanh lại vẽ giáp trụ Kim Cang. Áo giáp có ánh sáng phản chiếu lẫn nhau mà hiện, chính giữa an trí **Kim Cang Hộ Bồ Tát**. Bốn mặt lại an bốn vị Đại Bồ Tát: một là **Kim Cang Đảnh**, hai là **Kim Cang Hào Tướng**, ba là **Kim Cang Pháp**, bốn là **Kim Cang Quyền**.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê kết **Kim Cang Giáp Trụ Ấn** đi vào Mạn Noã La. Vào xong, cúi đánh đầu sát đất kính lễ Hiền Thánh. Tiếp theo hơi co hai ngón trở như móc câu, thành **Kim Cang Giáp Trụ Thịnh Triệu Ấn**, tụng **Thịnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm, tát li-phạ đất-ri đà đồ ca đa ri-nga đa (1) tát li-phạ tát đoả, lạc xoa noã ti-du ninh-dã đa (2) ma hạ mạt ra phạ nhật-ra ca phạ tả dã hệ (3) tát li-phạ đất tha nga đa, lạc xoa ca thi kiệt-ra ma dã hệ (4) ma hạ phạ nhật-ra đà ra tam ma duệ na (5) lạc xoa lạc xoa hàm (6) nễ đa phạ nhật-ra lạc xoa, hồng nhược (7)”

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bốn Tôn giáng đến. Tùy theo Phước Đức ấy liền được thân mạng bền chắc giống như Kim Cang. Sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử kết **Kim Cang Giáp Trụ Ấn**, lại cầm Diệu Hoa đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Nên ở trong hai phân **Oán, Thân***

*Thường hành **Từ** bình đẳng bền chắc*

*Tất cả ủng hộ **Thiện Hộ** này*

Ngươi nên thường làm việc ủng hộ”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, tát li-phạ đất-ra tát dã (1)”

Oṃ sarva trāsaya

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, lại trao cho **Kim Cang Bị Giáp Hộ Thân Đại Minh** này là:

“Úm, trác-lâm (1)”

Oṃ_ Trūṃ

Nay Đại Minh này hay tận khắp ba cõi (tam Giới) đều làm ủng hộ với tất cả Kinh Ai. Hết thầy tất cả Mạn Noã La đều dùng **Giáp Trụ Đại Minh** này để làm cúng dường.

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân y theo Pháp trì tụng **Giáp Trụ Đại Minh** mãn một trăm ngàn biến, liền ở trong đời hiện tại, thân được bền chắc, chẳng già chẳng chết.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu. Nếu hay ở Bốn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì người này hay làm tất cả Kim Cang ủng hộ **ba nghiệp Kim Cang** để làm Kết Giới với kết Mạn Noã La Giới, đắc được tất cả Pháp Giáp Trụ tối thắng.

Đây gọi là **Nhất Thiết Tối Thượng Ủng Hộ Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **Hàng Chư Ma Bồ Tát** dùng Pháp phương tiện nhiếp hoá Kim Cang Dược Xoa của tất cả Như Lai, nói với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng trao cho Pháp **Thắng Điều Phục**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì khéo hay điều phục các nhóm Ma ác, nơi đã làm hàng phục mau được thành tựu”.

Liền nói Đại Minh là:

“Úm, phạ nhật-ra dược xoa (1) phạ nhật-ra năng sắc-tra-ra, yết ra la (2) nhập-phạ li đa, tì sa noã để, lao nại-lâm (3) yết-ra ba ngật-nễ, tấc-kiến đà, tán nễ bàng (4) nhập-phạ la ma ra, cô ra, phạ đất-ra, hệ tì du, hồng (5) phạ nhật-ra hác hác hác (6)”

Oṃ_ Vajra-yakṣa, vajra-damṣṭra karāla, jvalitā viṣāṇate raudraṃ, grbhāgni skandha caṇḍiman, jvala mālā-kula-vatra, he vidyu hūṃ vajra, haḥ haḥ haḥ haḥ

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, ở chung quanh vẽ chày Kim Cang toả ánh sáng lửa rực rỡ, bên trong vẽ Nhật Luân Mạn Noã La, ở giữa an **Kim Cang Nha Bồ Tát** tay phải ném chày Kim Cang rực lửa, tay trái dựng thẳng ngón trở làm **Kỳ Khắc Ấn**. Hết thầy sắc tướng với nhóm trang nghiêm như Bốn Pháp nói.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong, sau đó Kim Cang A Xà Lê dùng da cọp làm áo, tóc trên đành dựng đứng, hai tay kết **Kim Cang Nha Ấn** làm cái nhìn phần nộ đại ác, như tướng đánh ném. Lại kết **Đại Tiểu Ấn** đi vào Mạn Noã La. Vào xong, làm tướng Cảnh Ngộ đánh lễ Hiền Thánh. Lại co hai ngón trở như móc câu, thành **Thỉnh Triệu Ấn**, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm, tát li-phạ đất tha nga đa, ma hạ ca rô nỗ bá dã (1) cốt-rô đà phạ nhật-ra dược xoa, hác hác hác hác (2) duệ na, tát để na diên đa, phiến để tì-dược (3) tát li-phạ đất tha nga đa, rô tì tì-dược (4) tát li-phạ tát đoả vĩ na dã na li-tha đất-võng (5) a để lao nại ra, thất tán nỗ bạt dã nhạ ca (6) tam bộ đa tát-để na tát để na dã hứ (7) y hứ, phạ nhật-ra dược xoa (8) y hứ, phạ nhật-ra tán noã (9) y hứ, phạ nhật-ra lạc xoa sa (10) y hứ, ma hạ phạ nhật-ra đà ra, nạp sắc-tra tát ca, mẫu lật-để (11) y hứ duệ hứ, đất-ra tát dã (12) mô hạ na (13) nại hạ (14) bát tả (15) vĩ na duệ, bát-ra để sắt-xá ba dã (16) tát li-la nạp sắt-đạm, hồng (17) hệ hệ hệ hệ, tì-du (18)”

Oṃ_ Sarva tathāgata mādā-kāraṇopāya, krodha-vajra-yakṣa haḥ haḥ haḥ haḥ_ Yena sātī nādita śāntebhyaḥ_ Sarva tathāgata ṛtebhyaḥ, sarva satva viyananārtha tvam, adhi-raudra saṇḍopāya jaga sambhūta sātīnām satīnām yāhi_ Ehi vajra-yakṣa, ihe

vajra-caṇḍa, ehi vajra-rākṣasa, ehi mahā-vajra-dhāra duṣṭa śaka-mūrte, ehyehi trasāya daha hana paca vinaye pratiṣṭhāpaya, sarva duṣṭaṃ hūṃ, he he he he vidyu

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bồn Tôn giáng đến ban cho thành tựu. Thời A Xà Lê trước tiên sanh sợ hãi, sau đó liền lìa sợ hãi, lông trên thân vui nhận, được cùng với **Chấp Kim Cang Tôn** ngang bằng không có khác. Sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử kết **Kim Cang Dược Xoa Ấn**, lại cầm Diệu Hoa đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Nên khéo hộ trì các Phật Giáo
Cứu hộ chúng sanh, nghĩa cũng thế
Lại thường cảnh giác các hữu tình
Thanh tịnh tất cả cảnh Ma Oán”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, phạ nhật-ra dược xoa, tì sa dã, tì-du (1)”

Om_ Vajra-yakṣa viśaya vidyu

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tám vải che mặt ra, để bông hoa đã cầm xuống, kết **Đại Tiểu Ấn** đánh lễ Hiền Thánh. Lại kết **Kim Cang Lợi Nha Ấn** để làm cúng dường.

Đây gọi là **Nhiếp Phục Chư Ác Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân y theo Pháp, ở trước tượng Kim Cang Thủ Bồ Tát, như lúc trước kết Ấn, trì tụng Đại Minh một lạc xoa số, Công Hạnh thành xong được thành Kim Cang Thủ Bồ Tát, khéo điều phục các Ác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu. Ở Bồn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến thì cũng hay cảnh giác, điều phục tất cả Học Giả tà ác, hay khiến tất cả làm **A Phệ Xá** (biến nhập) với khiến xoay chuyển dao động, phát ra ngữ ngôn. Lại khiến cho kẻ bị Quỷ Mỵ nắm giữ đều được giải thoát, lại làm ủng hộ, cũng hay phát khởi nhóm bệnh sốt rét độc trị các kẻ ác, hoặc khiến ngưng dứt với hay chặn đứng các tà ác gây sợ hãi.

Lại ở trong tất cả Ma Oán với các hữu tình ác, hoặc khiến sanh kinh sợ, hoặc Ấn Pháp nhiếp trì, hoặc làm câu triệu, hoặc giải mở hoặc cột buộc, hoặc khiến điều phục, hoặc khiến Kính Ái, hoặc khiến ưa thích cho đến tận cõi hữu tình đều khiến điều phục tận khắp, hết thầy sự nghiệp đều được thành tựu

Đây gọi là **Kim Cang Hỷ Khuê** (mừng, giận) **Đại Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **Nhất Thiết Như Lai Kim Cang Quyền Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng trao cho Pháp **tất cả Ấn**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì chẳng lâu sẽ được tất cả Pháp Môn thành tựu tối thượng. Lại được thân mạng bền chắc giống như Kim Cang”

Liền nói Đại Minh là:

“Úm, ma hạ tô kha phạ nhật-ra tam ma duệ (1) nhược, hồng, tông, hô (2)”

Om_ Mahā-sukha-vajra samaye jaḥ hūṃ vaṃ hoḥ

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Như tướng Đại Mạn Noã La, nên vẽ Mạn Noã La này, chính giữa an trí **Kim Cang Quyền Bồ Tát**, chung quanh lại vẽ tất cả Đại Sĩ với mỗi một Tiêu Xí trong các Mạn Noã La, có đám lửa rực chiếu sáng khắp cả.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Hết thầy A Xà Lê với Đệ Tử đều dùng **Kim Cang Tam Muội Quyền** để làm Ấn Khế. Ngoài ra các chỗ làm, tất cả Pháp dụng đều như Đại Mạn Noã La Quảng Nghi Quỹ nói. Chỗ làm trong ấy tùy theo sức mà làm

Đây gọi là **Nhất Thiết Ân Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân y theo Pháp, ở trước tượng Bồn Tôn, kết **Kim Cang Đại Tam Muội Quyền Ân**, trì tụng Bồn Bộ Đại Minh một trăm ngàn biến xong. Sau đó kết Ân lúc trước cũng làm Thỉnh Triệu. Tức thời tất cả Như Lai, các vị Đại Sĩ thầy đều giáng đến, lúc đó Hành Nhân tự mình được thấy các Như Lai, người khác cũng được thấy. Như vậy Công Hạnh thành xong, Hành Nhân tự thân ở trong đời hiện tại được thành Kim Cang Thủ Bồ Tát, thành tựu ba nghiệp Kim Cang, lại được thân mạng bền chắc.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu. Như Kim Cang Thủ Bồ Tát đã nói, nếu hay ở Bồn Bộ Đại Minh trì tụng một biến với vào trong Mạn Noã La này thì cũng hay khéo làm tất cả sự nghiệp với được tất cả thành tựu của **Bất Không Vô Năng Thắng**

Lại nữa, **Tụng** là:

“ *Kim Cang Tát Đỏa ! Đại Vô Úy*

Đây đủ Pháp Đại Lạc như vậy

Ở trong tất cả Như Lai ấy

Khắp mọi nơi làm Đại Chủ Tể

Nếu cầu thành tựu hoặc cúng dường

Một lần xưng Kim Cang Tát Đỏa

Tức đồng xưng tên chư Phật ấy

Với đồng cúng dường chư Phật ấy

Nếu người được Đại Nghi Quỹ này

Với được Môn chân thật bí mật

Người ấy được thành Cháp Kim Cang

Tức cùng chư Phật đồng thành tựu”

Đây gọi là **Nhất Thiết Như Lai Bất Không Tam Muội Đại Nghi Quỹ**.

Bấy giờ Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nghe các Bồ Tát như lúc trước rộng nói Pháp Môn **Nhất Thiết Như Lai Bất Không Vô Năng Thắng Tam Muội Hàng Phục Đại Lạc** xong, lại nói **Tụng** này là:

“ *Bồ Tát: sức Bi Nguyện tối thắng*

Bền hay ở lâu trong Luân Hồi

Chẳng vào Niết Bàn, khéo thực hành

Cứu độ chúng sanh, không gì sánh

Bồ Tát như vậy, Chân Đại Sĩ

Ở trong Luân Hồi thường chẳng sợ

Rộng lợi chúng sanh, Tâm không nản

Tất cả tinh tấn, khéo tạo làm

Hư Không không trụ, lại vô biên

Mà Luân Hồi ấy cũng như vậy

Dùng phát Tâm lợi ích chúng sanh

Nguyện Lực Bồ Tát hay thanh tịnh

Nay chúng Thiên Tử trong Trời này

Thường sanh Tâm tham ái, phóng dật

Với kẻ đã khởi tham ái khác

Tất cả đều khiến được thanh tịnh

Nghi Quỹ chân thật, Ta đã trao

Đại Lạc bí mật khéo thành tựu

Góc rẽ **Vô Tánh**, cửa đầu tiên
 Trong các Nghi Quỹ, nói trước hết
 _Nên biết xưa kia, mỗi đời trước
 Nghi Quỹ đầu tiên tên **Đại Lạc**
 Song **Hiền Thánh Tôn** xưa kia ấy
 Tức là Ta, **Kim Cang Tát Đoả**
 _Do đày sanh tất cả chúng sanh
 Với các Thế Giới bắt đầu lập
 Bèn phát âm **Kim Cang Diệu Ca**
 Sau làm chủ tất cả Thế Giới
 _Ta được đầy đủ Tánh **Diệu Lạc**
 Tất cả chúng sanh từ đây sanh
 Chúng sanh do đày đã sanh nên
 Tất cả **Dục Tham** đều xa lìa
 _Pháp chúng sanh ấy, biết rõ xong
 Hoặc sanh hoặc diệt đều xa lìa
 Quán khắp Thế Gian đều thanh tịnh
 Giống như hư không, không **Ngã Tướng** (tướng của Ta)
 Không tướng chúng sanh, không chỗ độ
 Không cầu Phật Quả, không chỗ chứng
 Chủ Tể tạo làm vắng lặng xong
 Liền khởi việc lợi lạc chúng sanh
 _Tuy lợi lạc các Thế Gian
 Thường quán **Không Tánh** (tánh trống rỗng) mà **Tịch Nhiên** (Trạng thái vắng
 lặng không có việc)
 Nếu chẳng lợi lạc các chúng sanh
 Có **Nhân** dính mắc, đoạ Địa Ngục
 _Trong hết thủy mười phương Thế Giới
 Hiện trụ tất cả các Như Lai
 Ta nói câu **Đại Minh Bí Mật**
 Cảnh giác chư Phật đều vân tập”
 Đại Minh là:
 “**Úm, ma hạ tô kha phạ nhật-ra tát đoả (1) nhược hồng tông hô (2), tô ra đa
 tát-đát-tông (3)**”

Om_ Mahā-sukha-vajra-satva jah hūṃ vaṃ hoḥ, surata stvaṃ

_Tuỳ nói Đại Minh như vậy thời
 Được khắp tất cả Pháp Diệu Lạc
 Thanh tịnh các Dục, khéo thành tựu
 Tất cả Thế Gian được Đại Lạc
 _Ta dùng sức chư Phật gia trì
 Sanh trong **Tối Thượng Hoá** của Phật
 Như sức chư Phật gia trì ấy
 Từ Ta xuất Pháp Thân tối thượng
 _Mọi Pháp **Đại Ái** của chư Phật
 Với Pháp **Đại Lạc** của chư Phật
 Tức Tánh **hiền thiện** của chư Phật
 Nên nói Kiếp này là **Hiền Kiếp**
 _Ở trong **Hiền Kiếp** hiện ra đời

*Đức Phật, danh hiệu **Câu Lưu Tôn**
Ta từ Phật ấy được truyền thụ
Nghĩ Pháp bí mật, nay tuyên nói
_Đã nói tên **Đại Tam Muội Da**
Tức hiển chư Phật Đại Cao Thắng
Lý chân thật của Đại Tam Muội
Hay ban Pháp **Kim Cang Đại Lạc**”*

Bây giờ Kim Cang Thủ Bồ Tát muốn khiến cho tất cả chư Phật, Bồ Tát, nhóm Chúng của Đại Hội đều biểu thị, cho nên tay trái tác Kim Cang Quyền, tay phải ném giỡn chày **Thắng Sơ Diệu Lạc Đại Kim Cang**, làm thế Dũng Tiến, an ngay trái tim, vui vẻ mỉm cười, lại nói **Đại Tam Muội Da Chân Thật Đại Minh** này là:

“Úm, ma hạ tô kha phạ nhật-ra tát đỏa (1) nhược hồng tông hô (2) tô ra đa, tát-đát-tông (3)”

Oṃ_ Mahā-sukha-vajra-satva jaḥ hūṃ vaṃ hoḥ, surata svam

Khi nói Đại Minh này thời tất cả Tâm của chư Phật đều cảnh động, dùng **Ly Tham Kim Cang Luân** tôi phá tất cả Ngoại Đạo, Tà Giáo

Lúc đó, Thiên Đế Thích, nhóm Thiên Chủ, các Thiên Chúng thấy đều hoan hỷ, Tâm vui thích, chấp tay đánh lễ Kim Cang Thủ Bồ Tát, nói lời khen ngợi rằng: “Sung sướng thay! Hiếm có Cát Tường Thắng Tôn! Sung sướng thay! Bạc Đại Sĩ tối thượng trong các Phật Pháp thanh tịnh!”

PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG
QUYỀN THỨ BA (Hết)